



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

HO 3 (rejected)

1. APPLICANT IN VIETNAM CAO DUC TOAN
Last Middle First

Current Address: _____

Date of Birth: 1953 Place of Birth: Quảng Trị

Previous Occupation (before 1975) 2LT (US Trainee)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/20/75 To 02/02/78
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Thị xã Quảng Trị - Tỉnh Quảng Trị

Ngày 30 Tháng 3 Năm 1990.

Kính thưa bà:

Con ký tên dưới đây là Cao Đức Toàn, sinh năm 1953 tại thị xã Quảng Trị - Tỉnh Quảng Trị xin trình bày với bà một việc như sau.

Nguyên trước kia con là sĩ quan quân lực VNCH Cấp Bắc : Thiếu Úy. Chức vụ : Trưởng phòng Vũ Tuyến Phi cơ - Công tác tại Căn cứ 40 Chiến thuật thông quân CĂN THỎ. Khi giải phóng 30-4-1975 con trở về quê hương Quảng Trị và đi học tập cải tạo vào ngày 20/5/1975 - Đến ngày 2/2/1978 được trở về địa phương. Trong thời gian ở tại quân đội Sài Gòn con được tham dự khóa học AVIONICS OFFICER tại căn cứ không quân LOWRY Thành phố DENVER - tiểu bang COLORADO ^{U.S.A.} thời gian 3 tháng (từ 11/8/1974 đến 11/11/1974).

Theo chủ trương cho phép những người đã cải tạo lập hồ sơ đi định cư tại Mỹ. Con và gia đình (vợ và 3 con: 2 trai, 1 gái) đã lập hồ sơ gửi Bộ Nội vụ Việt Nam. Và gia đình đã được nhận

2 Hộ chiếu (Passport) và 1 giấy thông báo xếp vào danh sách HC₃/215. Khi nhận được giấy báo trên con và vợ đã nghỉ việc, bán nhà của Những vào ngày 21/3/1990 - Số anh em HC₃ đã có giấy mời của Mỹ vào Saigon phỏng vấn lập thủ tục xuất cảnh. Riêng bạn thân con không có. Đứng trước tình hình căng thẳng kể trên (Công dân việc làm bị gián đoạn, nhà của đi bán) Con nóng lòng vào đến Sài Gòn, trực tiếp Sở Ngoại Vụ (6 Thái Văn Lung Quận 1) thành phố Hồ Chí Minh - thì được trả lời là học tập cái tạo chưa đủ 3 năm nên không được gọi phỏng vấn (Con cái tạo 2 năm 8 tháng) - Như vậy theo chỉ tiêu con thiếu 4 tháng.

Với sự việc trên đây, bạn thân con và gia đình rất lung lay trước cuộc sống hiện nay, vừa khó khăn kinh tế, vừa trở ngại việc làm và kéo theo hàng loạt vấn đề phức tạp khác.

Nay con viết thư này đến với bà, với một hy vọng là Bà can thiệp với Chính phủ Mỹ tại Bangkok (Thái Lan) Cầu Xét trường hợp của con, Cho phép con hoàn thành thủ tục

tại định cư tại Hoa Kỳ.

Một lần nữa rất mong Bà bỏ chút ít thời gian quan tâm đến lá thư này, và nhiệt tình giúp đỡ cho con mãn ước nguyện.

Rất thank thật cảm ơn sự quan tâm của Bà và hy vọng sự hồi âm sớm.

P.S: Con kèm theo 2 hộ chiếu, 1 giấy ra trại, 1 tấm ảnh ở Mỹ và 1 giấy Xếp nhận của Công An địa phương. Bên hồ thông báo của Cục Quản lý Xuất Nhập Cảnh Hà Nội, con đang gửi bạn chính (Giấy báo tin số HC₃/215) ký ngày 9-2-1990 tại Hà Nội.

Nay kính thư
Con

~~Ho~~ ~~anh~~

CAO ĐỨC DẦN
Chi Xã Quang Trị
Tỉnh Quang Trị
VIỆT NAM.



H03/215

Ảnh của con chụp tại Hoa Kỳ
Năm 1974. (Thành phố DENVER)

Ngày 30/3/1990

V. A. A. A.

CAO ĐỨC - TOÀN
Chi Xã Quang Trị
Quang Trị.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET-NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

67446/89ĐC

HÀ NỘI
Ce passeport

Họ tên CAO ĐỨC TOÀN

Nom et prénoms

Ngày sinh 1953

Date de naissance

Nơi sinh Quảng Trị

Lieu de naissance

Chỗ ở Quảng Trị

Domicile

Quốc tịch Việt Nam

Nationalité

Nghề nghiệp /

Profession

Nhân dạng

Signalement

Chiều cao

Taille

Màu mắt

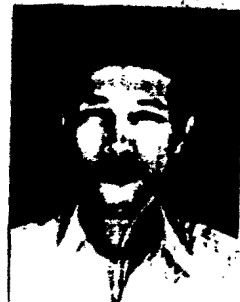
Couleur des yeux

Đặc tính đặc biệt

Particularités

Ảnh của người mang hộ chiếu

Photographie du titulaire



Ký

Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

Hết hạn ngày 06.12.1994

Il expire le

trở khi được gia hạn / valid

sur sa cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 06 tháng 12 năm 1989

Phát

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Tên họ phòng 2

VII/VUM

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénom	Ngày sinh Date de naissance
1 Cao Thị Xuân Phúc	1982
2 Cao Đức Hùng	1983
3 Cao Đức Hùng	1984



BİÇÜ – NOTES

THI THỰC - VISAS

TRUNG XUẤT ԵՐԽԻ

67446

Cấp cho: Ông Gas Duc Tran

Cũng v.đ. Ba tr 3 em

Đền quốc HỌP CHỦNG QUỐC HOA KỲ

Quá cuộc kháng chiến Việt Nam Tự do

Trước ngày 06-6-1990

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 199

CELESTIN L. XUAT NHAP CANH

Phong phanh t



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số 67442/89-ĐC
Nº

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên BUI THI THAO
Nom et prénoms

Ngày sinh 1958
Date de naissance

Nơi sinh Triệu Hải Quang Trĩ
Lieu de naissance

Chỗ ở Quang Trĩ
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhân dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

- 2 -

A. Là người mang hồ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

- 3 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
À TOUS PAYS

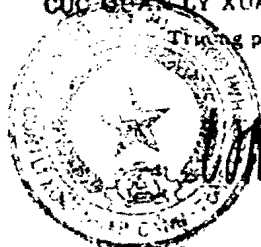
và hết hạn ngày 06. 12. 1994
IL expire le

trừ khi được gia hạn
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 06 tháng 12 năm 1989
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Thống phó



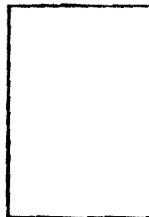
Nguyễn Hoài Nam

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.	
2.	
3.	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

BỊ CHƯ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 67448 XC

Cấp cho Chú Bùi Thị Thảo

Công và — học và

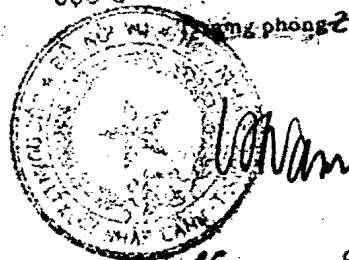
Đến nước HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ

Quốc gia khác Cộng hòa Việt Nam

Trước ngày 06. 6. 1990.

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 1989.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Hoài Nam

CAO ĐỨC - TOÀN
H03 / 215.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

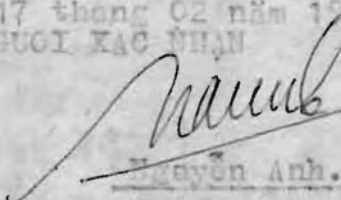
(7) LẤY XÁC NHẬN

Tôi tên là Nguyễn Anh, nguyên phó Trưởng công an xã Hải trị
huyện Triệu Hải, tỉnh Bình Trị Thiên (nay là Thị xã Quảng trị,
tỉnh Quảng trị) xác nhận:

Anh Cao Đức Toàn, sinh năm 1953, nguyên là sĩ quan chế độ
cũ được tập trung cải tạo vào ngày 20-05-1975 tại trại 3 ăi tử,
được thả về trình diện tại ủy ban xã vào ngày 02-02-1978. Và
quan thúc tại địa phương đến ngày 20-8-1980 mới chính thức trả
quyền công dân. Như vậy từ khi được lệnh tập trung cải tạo đến
khi được trả quyền công dân là thời gian 5 năm 03 tháng.

Xác nhận của Công an
huyện Triệu Hải,
tỉnh Quảng trị

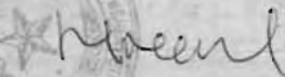
Ngày 17 tháng 02 năm 1980
NGƯỜI XÁC NHẬN


Nguyễn Anh.

Chữ ký bên dưới là của anh
Nguyễn Anh, nguyên phó Trưởng an
xã Hải trị năm 1975.

Ngày 11 tháng 8 năm 1980
P. Trưởng CA huyện Triệu Hải.





Hoàng Anh Hiền

BỘ NỘI VỤ

Số 128/1973

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội ngày 25 tháng 11 năm 1973

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ chỉ thị số 346/T.Ư. ngày 22-8-1973 của Thủ tướng Chính phủ, thành lập Ban 12, Bộ Nội vụ - Quốc gia sẽ ngay lập tức việc xét thi đối tượng là cơ quan, binh lính, nhân viên ngũ quyền ở các tỉnh địa phương và các đơn vị quân sự để cải tạo tại các trại cải tạo.

Theo chỉ thị của Đảng thì giám thị trại 75 quân khu và

QUYẾT ĐỊNH

Điều I. Tha ra khỏi trại cải tạo tất cả những sau đây:

Họ và tên **Cao Đức Toàn** Năm sinh 1953.

Nguyên quán **Thạch Hải, Hải Triều, Triều Hải, Bình Trị Thiên**

Trú quán **Như Tiên**

Cấp bậc **Chiến sỹ**

Chức vụ trước khi bị tập trung giáo dục cải tạo **Trợ lý Võ Tuyến, Phi C2.**

Điều II. UB thành phố hoặc tỉnh cấp vụ đạo diễn tình hình ở địa phương và tính chất thái độ cải tạo của đối tượng đã ra quyết định về việc quản chế cải tạo tại chỗ hoặc cư trú bắt buộc đối với đương sự và tiến hành quản lý sắp xếp công việc làm ăn tạo điều kiện cho đương sự lao động cải tạo để trở thành công dân lương thiện.

Điều III. UBND tỉnh, thành phố **B.T. Thừa** và các đồng chí Cục trưởng Cục quản lý trại giam, Cục trưởng Cục quản lý, Giám thị trại giam 75 quân khu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

K/T BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Thủ trưởng

Đ. Ký: V (Đ)

Y sao bản chính

Khi về đến nhà, chậm nhất sau 48 giờ phải đến báo cáo với Công an Huyện hoặc quận tại địa phương nơi đang quản chế cư trú.

CỘNG HÒA

Đã trình tại UBND huyện Hải Triều ngày 02/12/73.
Giới thiệu Công an huyện cho làm thủ tục nhập
Hải Triều và đang bị quản chế.
Hải Triều ngày 02/12/73.
UBND huyện Hải Triều

11/12/73/1/1 tháng 1 năm 1973

Thủ trưởng: Đoàn 75

Trung tá: B. An

From: CAO-DUC-TOAN²

VIET.NAM

- * -



Kính gửi: Bà KHUẾ-MINH-THU¹

APR 23 1990

VA 22205-0635 .U.S.A